

Chủ đề: THỰC VẬT

Thời gian: 4 tuần (từ ngày 23/02 đến ngày 20/03/2026)



MỤC TIÊU CỦA CHỦ ĐỀ

• **PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT:**

- Trẻ biết bắt đầu và kết thúc động tác bài tập thể dục sáng đúng nhịp **(MT 1)**
- Bật xa tối thiểu 20 - 25 cm. **(MT 2)**
- Đi đúng tư thế **(MT 3)**
- Ném trúng đích ngang (xa 1 m). **(MT 7)**
- Thực hiện được các vận động của bàn tay. **(MT 11)**
- Trẻ biết tự rửa tay bằng xà phòng, lau tay trước khi ăn, khi tay bẩn, sau khi đi vệ sinh **(MT 17)**
- Trẻ biết tự tháo tất, cởi quần, áo, nón, giày dép **(MT20)**
- Trẻ biết chùi mũi khi có mũi **(MT22)**
- Trẻ biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau, biết ăn đủ 4 nhóm thực phẩm. **(MT26)**

• **PHÁT TRIỂN NHÂN THỨC:**

- Nhận biết một số đặc điểm và lợi ích của một số cây, hoa, quả quen thuộc **(MT42)**
- Trẻ biết phân loại đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật **(MT43)**
- Biết một số biển báo giao thông quen thuộc **(MT45)**
- Trẻ quan sát và rút ra kết luận của một số thí nghiệm đơn giản **(MT46)**
- Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật **(MT54)**
- Trẻ biết định hướng trong không gian và thời gian **(MT59)**

- Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ thông tin an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn (MT 64)

• **PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ:**

- Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại (MT 67)
- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...(MT70)
- Trẻ biết kể lại sự việc. (MT 79)
- Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện. (MT 73)
- Trẻ thích xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. (MT 77)
- Trẻ thích vẽ, 'viết' nguệch ngoạc (MT 78)
- Trẻ nhận biết và làm quen với chữ cái theo khả năng (MT 85)

• **PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI:**

- Trẻ biết nói lời cảm ơn xin lỗi, chào hỏi lễ phép khi được nhắc nhở (MT 91)

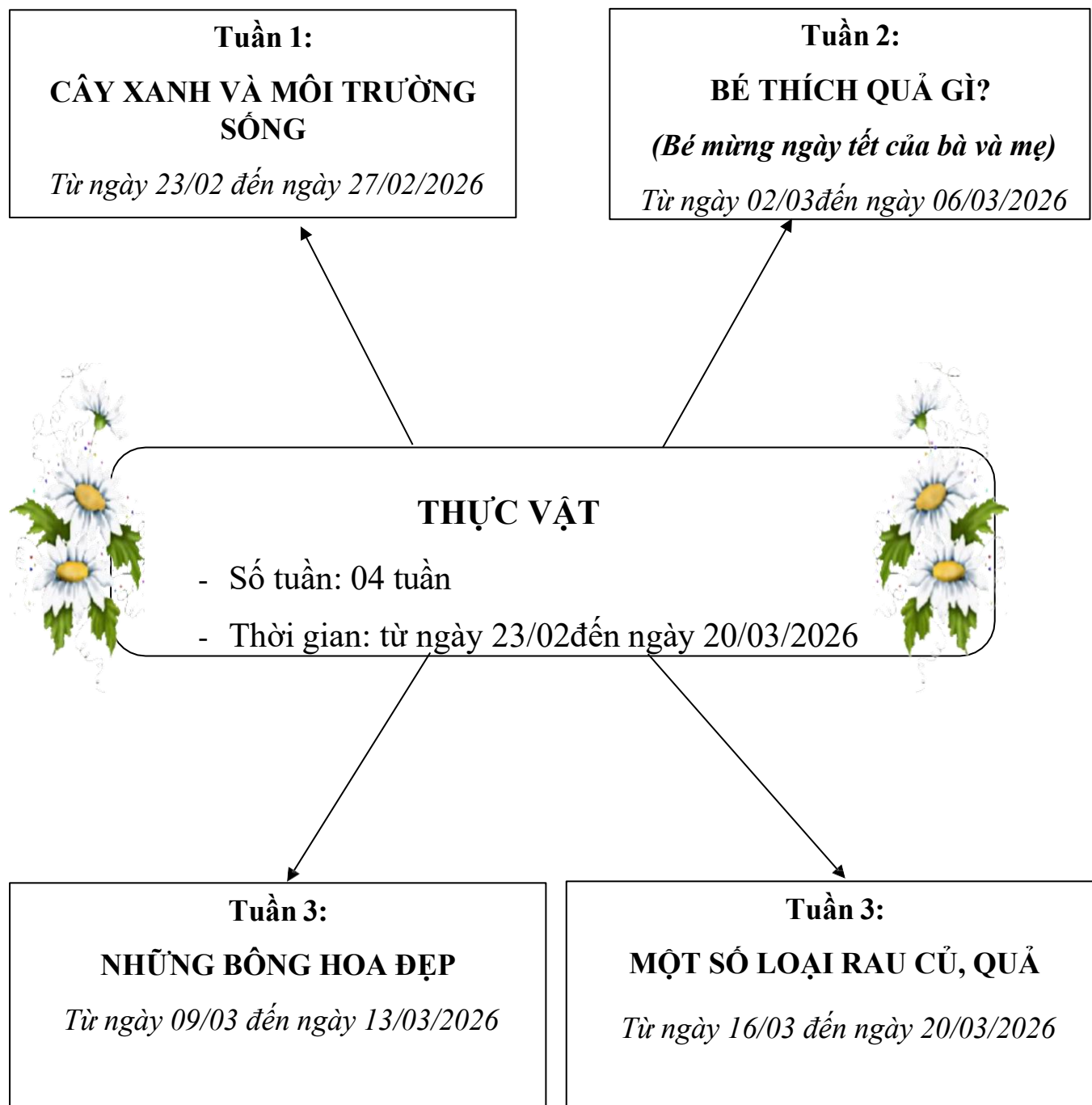
- Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc tình cảm với con người, sự vật và hiện tượng xung quanh (MT 93)

- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường. (MT 98)

• **PHÁT TRIỂN THẨM MỸ:**

- Trẻ biết hát theo giai điệu lời ca của bài hát quen thuộc. (MT 101)
- Trẻ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc, vỗ tay minh họa (MT 103)
- Trẻ vẽ được các nét thẳng, nét xiên, nét ngag (MT104)
- Trẻ xé được theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản(MT105)
- Trẻ vẽ được hình tròn theo mẫu (MT106)
- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm đơn giản có sự gợi ý (MT109)
- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình. (MT 112)
- Trẻ biết thể hiện sự sáng tạo khi tham gia vào hoạt động tạo hình (MT 114)

MẠNG CHỦ ĐỀ



Tuần 1: CÂY XANH VÀ MÔI TRƯỜNG SỐNG

Từ ngày 23/02 đến ngày 27/02/2026

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất		
Trẻ biết bắt đầu và kết thúc động tác bài tập thể dục sáng đúng nhịp (MT 1)	Trẻ biết tập động tác thể dục sáng, thể dục giờ học theo hướng dẫn, biết hít vào thở ra qua các trò chơi: ngửi hoa, gà gáy, uống nước... Trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng, biết thực hiện động tác theo hiệu lệnh của cô	-Thể dục sáng + Thở 5: Ngửi hoa + TV 6: Hai tay thay nhau đưa lên cao + BL 5: Ngồi duỗi thẳng chân, hai tay chống sau, hai tay thay nhau đưa thẳng lên cao + Chân 5: Đứng đưa 1 chân ra trước + Bật 1 : Bật nhảy tại chỗ
Ném trúng đích ngang (xa 1 m) (MT 7)	Trẻ thực hiện được vận động ném xa bằng hai tay dưới sự hướng dẫn của cô	- TDGH: Ném xa bằng hai tay TCVD: Lá và gió
Trẻ biết tự tháo tất, cởi quần, áo, nón, giày dép (MT20)	Cháu biết thực hiện đúng thao tác xếp nệm, gối theo sự hướng dẫn của cô	-HDC: HD thao tác xếp nệm, gối
Thực hiện được các vận động của bàn tay. (MT 11)	Trẻ biết thực hiện các động tác xoay tròn cổ tay, gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay cổ tay, cuộn cổ tay... qua bài tập thể dục, qua các thao tác với đồ dùng, đồ chơi.	- Hoạt động thể dục sáng, hoạt động vui chơi, hoạt động ngoài trời.
Phát triển nhận thức		
Trẻ quan sát và rút ra kết luận của một số thí nghiệm đơn giản (MT46)	Trẻ biết thực hiện thử nghiệm quan sát và rút ra kết luận của thử nghiệm Màu sắc đâu rồi?	HDNT: Thử nghiệm <i>Màu sắc đâu rồi?</i>
Nhận biết một số đặc điểm và lợi ích của một số cây, hoa, quả quen thuộc (MT42)	Cháu biết gọi đặc điểm nổi bật, và ích lợi của một số loại cây. Mỗi liên hệ đơn giản giữa cây xanh với môi trường. Biết cách chăm sóc bảo vệ cây xanh	KPKH: Cây xanh và môi trường sống

Trẻ biết phân loại đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật (MT43)	Cháu biết phân loại cây xanh theo đặc điểm riêng như (môi trường sống, lợi ích...) theo sự hướng dẫn của cô.	KPKH: <i>Cây xanh và môi trường sống</i>
Trẻ biết định hướng trong không gian và thời gian (MT59)	Cháu nhận biết phía trước-Phía sau của bản thân theo sự hướng dẫn của cô.	LQVT: <i>Nhận biết phía trước-Phía sau của bản thân</i>
Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ thông tin an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn (MT 64)	-Trẻ biết bật/tắt thiết bị khi được hướng dẫn. Biết không tự ý truy cập các ứng dụng hay website lạ. - Khi sử dụng máy tính bảng để học, trẻ biết cách mở ứng dụng học tập do người lớn hướng dẫn.	Sinh hoạt phòng máy
Phát triển ngôn ngữ		
Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại (MT67)	Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của cô theo gợi ý.	HDNT: <i>Quan sát cây trầu bà</i> LQVH: <i>Chuyện:Chú đỗ con”</i>
Trẻ biết kể lại sự việc. (MT 79)	- Trẻ biết sử dụng ngôn ngữ của mình kể lại sự việc nhìn thấy, nghe thấy cho cô và bạn hiểu	Các hoạt động trong ngày Như: HĐ đón- trả trẻ, hoạt động học, vui chơi, hoạt động chiều
Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện. (MT 73)	Trẻ biết nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với nhân vật trong chuyện và hoàn cảnh giao tiếp với sự giúp đỡ của cô.	LQVH: <i>Chuyện: Chú đỗ con”</i> -HĐVC: Góc phân vai: Gia đình- Cửa hàng bán hạt giống
Trẻ thích xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. (MT 77)	Trẻ thích xem sách, thích được nghe cô đọc các loại sách khác nhau	Sinh hoạt phòng thư viện HĐVC: <i>Góc học tập: Xem sách, tranh chuyện về chủ đề</i>
Trẻ thích vẽ‘viết’ nguệch ngoạc (MT 78)	Cháu biết sử dụng đúng cách các dụng cụ để viết hoặc vẽ “Nguệch ngoạc” theo trí tưởng tượng của trẻ và dùng ngôn ngữ	HĐVC: <i>Vẽ cây xanh</i>

	của mình để nói về nội dung những nét vẽ đó	
Trẻ nhận biết và làm quen với chữ cái theo khả năng (MT85)	Trẻ nhận biết và làm quen được chữ cái I theo hướng dẫn của cô	- HĐ chiều: NB-LQCC “chữ I” (Trang 18)
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
Trẻ biết nói lời cảm ơn xin lỗi, chào hỏi lễ phép khi được nhắc nhở (MT 91)	Cháu biết thực hiện một số qui định khi ở lớp như: Biết nhận lỗi khi có lỗi. Biết khoanh tay chào hỏi cô, ba mẹ, người lớn khi đến lớp, khi đi học về và khi có khách.	HĐ đón- trả trẻ, hoạt động học, vui chơi, hoạt động chiều
Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc tình cảm với con người, sự vật và hiện tượng xung quanh (MT 93)	Cháu mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động. Nhận biết một số cảm xúc vui, buồn sợ, hãi, tức giận qua nét mặt của cô và bạn.	- HĐ vui chơi + PV: Gia đình- Cửa hàng bán hạt giống + XD: Xây công viên cây xanh + HT: Xem sách, truyện tranh, chơi so hình, ghép tranh về chủ đề + TN: Chăm sóc cây xanh trước lớp
- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường (MT 98).	Cháu biết giữ gìn vệ sinh môi trường. Biết nhặt và bỏ rác đúng nơi quy định, không bôi bẩn lên tường. Biết giữ gìn nguồn nước luôn sạch sẽ.	- Hoạt động ngoài trời HĐ vui chơi + PV: Gia đình- Cửa hàng bán hạt giống + XD: Xây công viên cây xanh + HT: Xem sách, truyện tranh, chơi so hình, ghép tranh về chủ đề + TN: Chăm sóc cây xanh trước lớp
Phát triển thẩm mỹ		
Trẻ biết hát theo giai điệu lời ca của bài hát quen thuộc. (MT 101)	Trẻ chú ý lắng nghe và yêu thích giai điệu, lời ca của bài hát, biết tên bài hát và thuộc lời bài hát hát theo cô.	-GDÂN: Em yêu cây xanh (TT: Dạy hát) HĐ vui chơi + NT: Hát, múa các bài hát trong chủ đề. HĐ nêu gương

Trẻ xé được theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản(MT105)	Cháu biết dùng tay xé giấy thành dải để tạo thành thân cây, xé mảng làm tán cây dưới sự hướng dẫn của cô	TH: Xé dán cây xanh
Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình. (MT 112)	Trẻ biết quan sát và nhận xét sản phẩm của mình và bạn. những sản phẩm sáng tạo, đẹp mắt. Biết trả lời lý do vì sao mình thích sản phẩm này theo sự hướng dẫn của cô.	TH: Xé dán cây xanh

CHỦ ĐỀ TUẦN 1: CÂY XANH VÀ MÔI TRƯỜNG SỐNG

Từ ngày 23/02-27/02/2026

Hoạt động	Thứ hai 23/02/2026	Thứ ba 24/02/2026	Thứ tư 25/02/2026	Thứ năm 26/02/2026	Thứ sáu 27/02/2026
Đón trẻ - trò chuyện	Đón trẻ vào lớp– Nhắc nhở trẻ chào cô, chào ba mẹ Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề, xem các tranh ảnh về cây xanh và môi trường sống Trò chuyện với trẻ về cây xanh và môi trường sống của cây. Cho trẻ chơi tự do + Biết giữ gìn quần áo, tay chân sạch sẽ. + Biết lấy, cất đồ chơi sau khi chơi xong. Chào hỏi lễ phép với mọi người xung quanh.				
Thẻ dục sáng: + Thở 5: Gửi hoa + TV 6: Hai tay thay nhau đưa lên cao + BL 5: Ngồi duỗi thẳng chân, hai tay chống sau, hai tay thay nhau đưa thẳng lên cao + Chân 5: Đứng đưa 1 chân ra trước + Bật 1 : Bật nhảy tại chỗ					
Hoạt động ngoài trời	Quan sát cây trầu bà TCVĐ: Gieo hạt	Thử nghiệm: Màu sắc đâu rồi? TCVĐ: Lá và gió	Quan sát cây trầu bà TCVĐ: Gieo hạt	Quan sát cây bàng dài loan TCVĐ: Lá và gió	Quan sát cây bàng dài loan TCVĐ: Gieo hạt
Hoạt động chung	GDÂN (M1) Em yêu cây xanh (TT: Dạy hát) -KPXH Cây xanh và môi trường sống - Phòng Máy(M2)	GDÂN (M2) Em yêu cây xanh (TT: Dạy hát) -LQVT Nhận biết phía trước-Phía sau của bản thân Phòng Máy (M1)	PTNN/LQVH Chuyện: “Chủ đồ con” - Thư viện Mầm 1	Tạo hình Xé dán cây xanh - Thư viện Mầm 2	TDGH Ném xa bằng hai tay TCVĐ: Lá và gió
Hoạt động vui chơi	Góc phân vai: Gia đình- Cửa hàng bán hạt giống	Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh trước lớp	Góc học tập: Xem sách, truyện tranh, chơi so hình, ghép tranh về chủ đề	Góc xây dựng: Xây công viên cây xanh Trò chơi vận động: Lá và gió	Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu, nặn một số loại cây xanh - Hát, múa, đọc thơ theo chủ đề
Hoạt động chiều	HDTC: Lá và gió	Hướng dẫn TTVS: Xếp nệm gối	NB-LQCC Chữ l (Trang 18)	Ôn kỹ năng: Dán giấy	Sinh hoạt tập thể
	GDATGT: Bé đi cùng người lớn (Trang 22)	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thẻ dục nhịp điệu	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thẻ dục nhịp điệu
Hoạt động nêu gương	Nêu gương cuối ngày				Nêu gương cuối tuần
Trả trẻ	Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi tự do ở các góc. Trao đổi và trả cháu cho phụ huynh				

Tuần 2: BÉ THÍCH QUẢ GÌ?

(Bé mừng ngày tết của bà và mẹ) Từ ngày 02/03-06/03/2026

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất		
Trẻ biết bắt đầu và kết thúc động tác bài tập thể dục sáng đúng nhịp (MT 1)	Trẻ biết tập động tác thể dục sáng, thể dục giờ học theo hướng dẫn, biết hít vào thở ra qua các trò chơi: thổi hoa, gà gáy, uống nước... Trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng, biết thực hiện động tác theo hiệu lệnh của cô	-Thể dục sáng + Thở 5: Ngửi hoa + TV 6: Hai tay thay nhau đưa lên cao + BL 1: Đứng chân rộng bằng vai, cúi người về phía trước tay chạm ngón chân. + Chân 5: Đứng đưa 1 chân ra trước + Bật 1 : Bật nhảy tại chỗ
Bật xa tối thiểu 20-25cm (MT2)	Trẻ thực hiện được vận động bật qua 3 vòng dưới sự hướng dẫn của cô	- TDGH: Bật qua 3 vòng TCVD: Chuyển bóng
Trẻ biết tự tháo tất, cởi quần, áo, nón, giày dép (MT20)	Cháu thực hiện đúng thao tác xếp nệm, gối theo sự hướng dẫn của cô	-HDC: Ôn thao tác xếp nệm, gối
Thực hiện được các vận động của bàn tay. (MT 11)	Trẻ biết thực hiện các động tác xoay tròn cổ tay, gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay cổ tay, cuộn cổ tay... qua bài tập thể dục, qua các thao tác với đồ dùng, đồ chơi.	- Hoạt động thể dục sáng, hoạt động vui chơi, hoạt động ngoài trời.
Trẻ biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau, biết ăn đủ 4 nhóm thực phẩm. (MT26)	Cháu biết lợi ích của các loại quả đối với sức khỏe. Biết sự cần thiết của việc ăn trái cây đầy đủ, hợp lý, biết ăn các loại quả và ăn hết xuất khi được cô cấp dưỡng chuẩn bị.	-Tổ chức hoạt động ăn-ngủ
Phát triển nhận thức		
Trẻ quan sát và rút ra kết luận của một số thí nghiệm đơn giản (MT46)	Trẻ biết thực hiện thử nghiệm quan sát và rút ra kết luận của thử nghiệm Sự chìm nổi của quả quýt	HDNT: Thử nghiệm <i>Sự chìm nổi của quả quýt</i>

Nhận biết một số đặc điểm và lợi ích của một số cây, hoa, quả quen thuộc (MT42)	Cháu biết gọi đặc điểm nổi bật, và ích lợi của một số loại quả quen thuộc	KPKH: <i>Bé thích quả gì?</i>
Trẻ biết phân loại đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật (MT43)	Cháu biết phân loại một số loại quả về đặc điểm, màu sắc bên ngoài, cách ăn như quả tròn, quả dài. Quả 1 hạt- quả nhiều hạt... Theo sự hướng dẫn của cô	KPKH: <i>Bé thích quả gì?</i>
Biết một số biển báo giao thông quen thuộc (MT45)	Cháu nhận biết và phân biệt đèn tín hiệu giao thông	GDATGT: <i>Tín hiệu đèn giao thông</i>
Trẻ biết định hướng trong không gian và thời gian (MT59)	Cháu nhận biết phía trước-Phía sau của bản thân theo sự hướng dẫn của cô.	LQVT: <i>Ôn nhận biết phía trước-Phía sau của bản thân</i>
Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ thông tin an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn (MT 64)	-Trẻ biết bật/tắt thiết bị khi được hướng dẫn. Biết không tự ý truy cập các ứng dụng hay website lạ. - Khi sử dụng máy tính bảng để học, trẻ biết cách mở ứng dụng học tập do người lớn hướng dẫn.	Sinh hoạt phòng máy
Phát triển ngôn ngữ		
Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại (MT67)	Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của cô theo gợi ý.	HDNT: <i>Quan sát cây khế</i>
Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao đồng dao (MT 70)	Trẻ yêu thích đọc thơ theo cô, đọc thuộc bài thơ theo sự hướng dẫn của cô	- LQVH: Thơ: Hoa kết trái
Trẻ biết kể lại sự việc. (MT 79)	- Trẻ biết sử dụng ngôn ngữ của mình kể lại sự việc nhìn thấy, nghe thấy cho cô và bạn hiểu	Các hoạt động trong ngày Như: HD đón- trả trẻ, hoạt động học, vui chơi, hoạt động chiều
Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện. (MT 73)	Trẻ biết nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với nhân vật trong chuyện và hoàn cảnh giao tiếp với sự giúp đỡ của cô.	-HDVC: Góc phân vai: Gia đình -Cửa hàng trái cây

Trẻ thích xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. (MT 77)	Trẻ thích xem sách, thích được nghe cô đọc các loại sách khác nhau	Sinh hoạt phòng thư viện HDVC: Góc học tập: Xem sách, tranh chuyện về chủ đề
Trẻ thích vẽ ‘viết’ nguệch ngoạc (MT 78)	Cháu biết sử dụng đúng cách các dụng cụ để viết hoặc vẽ “Nguệch ngoạc” theo trí tưởng tượng của trẻ và dùng ngôn ngữ của mình để nói về nội dung những nét vẽ đó	HDVC: Vẽ một số loại quả
Trẻ nhận biết và làm quen với chữ cái theo khả năng (MT85)	Trẻ nhận biết và làm quen được chữ cái n theo hướng dẫn của cô	- HD chiều: NB-LQCC “chữ n” (Trang 19)
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
Trẻ biết nói lời cảm ơn xin lỗi, chào hỏi lễ phép khi được nhắc nhở (MT 91)	Cháu biết thực hiện một số qui định khi ở lớp như: Biết nhận lỗi khi có lỗi. Biết khoanh tay chào hỏi cô, ba mẹ, người lớn khi đến lớp, khi đi học về và khi có khách.	HD đón- trả trẻ, hoạt động học, vui chơi, hoạt động chiều
Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc tình cảm với con người, sự vật và hiện tượng xung quanh (MT 93)	Cháu mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động. Nhận biết một số cảm xúc vui, buồn sợ, hãi, tức giận qua nét mặt của cô và bạn.	- HD vui chơi + PV: Gia đình- Cửa hàng trái cây + XD: Xây vườn cây ăn quả + HT: Xem sách, truyện tranh, chơi so hình, ghép tranh về chủ đề + TN: Chơi với các loại quả
- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường (MT 98).	Cháu biết giữ gìn vệ sinh môi trường. Biết nhặt và bỏ rác đúng nơi quy định, không bôi bẩn lên tường. Biết giữ gìn nguồn nước luôn sạch sẽ.	Hoạt động ngoài trời HD vui chơi + PV: Gia đình- Cửa hàng trái cây + XD: Xây vườn cây ăn quả + HT: Xem sách, truyện tranh, chơi so hình, ghép tranh về chủ đề + TN: Chơi với các loại quả
Phát triển thẩm mỹ		
Trẻ biết hát theo giai điệu lời ca của bài hát quen thuộc. (MT 101)	Trẻ chú ý lắng nghe và yêu thích giai điệu, lời ca của bài hát, lắng lư theo bài hát cô cho nghe	-GDÂN: Vườn cây của ba (TT: Nghe hát) HD vui chơi

		+ NT: Hát, múa các bài hát trong chủ đề. HD nêu gương
Trẻ vẽ được các nét thẳng, nét xiên, nét ngang (MT104)	Cháu biết cầm viết và vẽ nét cong tròn khép kín và tô màu cây ăn quả dưới sự hướng dẫn của cô	- TH: <i>Vẽ tô màu cây ăn quả (Trang 12)</i>
Trẻ vẽ được hình tròn theo mẫu (MT106)	Cháu biết cầm viết vẽ nét cong tròn khép kín để tạo thành những quả táo trên cây theo hướng dẫn của cô	- TH: <i>Vẽ tô màu cây ăn quả (Trang 12)</i>
Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình. (MT 112)	Trẻ biết quan sát và nhận xét sản phẩm của mình và bạn. những sản phẩm sáng tạo, đẹp mắt. Biết trả lời lý do vì sao mình thích sản phẩm này theo sự hướng dẫn của cô.	- TH: <i>Vẽ tô màu cây ăn quả (Trang 12)</i> - STEAM: Hạt nảy mầm. (Tiết2) (Trang 26)

CHỦ ĐỀ TUẦN 2: BÉ THÍCH QUẢ GÌ?

(Bé mừng ngày tết của bà và mẹ) Từ ngày 02/03-06/03/2026

Hoạt động	Thứ hai 02/03/2026	Thứ ba 03/03/2026	Thứ tư 04/03/2026	Thứ năm 05/03/2026	Thứ sáu 06/03/2026
Đón trẻ - trò chuyện	Đón trẻ vào lớp– Nhắc nhở trẻ chào cô, chào ba mẹ Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề, xem các tranh ảnh về một số loại quả Trò chuyện với trẻ về một số loại quả. Cho trẻ chơi tự do + Biết giữ gìn quần áo, tay chân sạch sẽ. + Biết lấy, cất đồ chơi sau khi chơi xong. Chào hỏi lễ phép với mọi người xung quanh.				
Thể dục sáng: Tập kết hợp bài hát “Em yêu cây xanh” + Thở 5: Ngửi hoa + TV 6: Hai tay thay nhau đưa lên cao + BL 1: Đứng chân rộng bằng vai, cúi người về phía trước tay chạm ngón chân. + Chân 5: Đứng đưa 1 chân ra trước + Bật 1 : Bật nhảy tại chỗ					
Hoạt động ngoài trời	Quan sát cây khế TCVĐ: Cây cao-Cỏ thấp	Thử nghiệm: Sự chìm nổi của quả quýt TCVĐ: Chuyển bóng	Quan sát cây cóc TCVĐ: Cây cao-Cỏ thấp	Quan sát cây ổi TCVĐ: Chuyển bóng	Quan sát cây xoài TCVĐ: Cây cao-Cỏ thấp
Hoạt động chung	-GDÂN (M1): Vườn cây của ba (TT: Nghe hát) -KPxH Bé thích quả gì - Phòng Máy(M2)	GDÂN (M2) Vườn cây của ba (TT: Nghe hát) -LQVT Ôn nhận biết phía trước-Phía sau của bản thân Phòng Máy (M1)	PTNN/LQ VH Thơ: “Hoa kết trái” - Thư viện Mâm 1	Tạo hình Vẽ tô màu cây ăn quả (Trang 12) - Thư viện Mâm 2	TDGH Bật qua 3 vòng TCVĐ: Chuyển bóng
Hoạt động vui chơi	Góc phân vai: Gia đình- Cửa hàng trái cây	Góc thiên nhiên: Chơi với các loại quả -STEAM: Hạt nảy mầm (Trang 26) - (Tiết2)	Góc học tập: Xem sách, truyện tranh, chơi so hình, ghép tranh về chủ đề	Góc xây dựng: Xây vườn cây ăn quả TCDG:Chi chi chành chành	Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu, nặn một số loại quả - Hát, múa, đọc thơ theo chủ đề
Hoạt động chiều	HDTC: Chuyển bóng	Hướng dẫn TTVS: Ôn xếp nệm gối	NB-LQCC Chữ n (Trang 19)	Ôn kỹ năng: Cầm bút và ngồi đúng tư thế	Sinh hoạt tập thể
	GDATE: Tín hiệu đèn giao thông	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thể dục nhịp điệu	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thể dục nhịp điệu
Hoạt động nêu gương	Nêu gương cuối ngày				Nêu gương cuối tuần
Trả trẻ	Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi tự do ở các góc. Trao đổi và trả cháu cho phụ huynh				

Tuần 3: NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP

Từ ngày 09/03 đến ngày 13/03/2026

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất		
Trẻ biết bắt đầu và kết thúc động tác bài tập thể dục sáng đúng nhịp (MT 1)	Trẻ biết tập động tác thể dục sáng, thể dục giờ học theo hướng dẫn, biết hít vào thở ra qua các trò chơi: ngửi hoa, gà gáy, uống nước...Trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng, biết thực hiện động tác theo hiệu lệnh của cô	-Thể dục sáng + Thở 5: Ngửi hoa + TV 6: Hai tay thay nhau đưa lên cao + BL 1: Đứng chân rộng bằng vai, cúi người về phía trước tay chạm ngón chân. + Chân 1: Ngồi xổm đứng lên + Bật 1 : Bật nhảy tại chỗ
Bật xa tối thiểu 20-25cm (MT2)	Trẻ thực hiện được vận động bật qua 2 vòng kết hợp chui qua cổng dưới sự hướng dẫn của cô	- TDGH: Bật qua 2 vòng kết hợp chui qua cổng TCVD: Vòng vịt
Trẻ biết tự rửa tay bằng xà phòng, lau tay trước khi ăn, khi tay bẩn, sau khi đi vệ sinh (MT 17)	Cháu thực hiện thành thạo thao tác rửa tay khi rửa	-HDC: Ôn thao tác rửa tay
Thực hiện được các vận động của bàn tay. (MT 11)	Trẻ biết thực hiện các động tác xoay tròn cổ tay, gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay cổ tay, cuộn cổ tay... qua bài tập thể dục, qua các thao tác với đồ dùng, đồ chơi.	- Hoạt động thể dục sáng, hoạt động vui chơi, hoạt động ngoài trời.
Phát triển nhận thức		
Trẻ quan sát và rút ra kết luận của một số thí nghiệm đơn giản (MT46)	Trẻ biết thực hiện thử nghiệm quan sát và rút ra kết luận của thử nghiệm hoa nở trong nước	HĐNT: Thử nghiệm Hoa nở trong nước
Nhận biết một số đặc điểm và lợi ích của một số cây, hoa, quả quen thuộc (MT42)	Cháu biết gọi đặc điểm nổi bật, và ích lợi của một số loại hoa quen thuộc	KPKH: Những bông hoa đẹp mà bé thích

Trẻ biết phân loại đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật (MT43)	Cháu biết phân loại một số loại hoa về đặc điểm, màu sắc bên ngoài, hương thơm...Theo sự hướng dẫn của cô	KPKH: <i>Những bông hoa đẹp mà bé thích</i>
Biết một số biển báo giao thông quen thuộc (MT45)	Cháu nhận biết và phân biệt đèn tín hiệu giao thông	G DATGT: <i>Ôn tín hiệu đèn giao thông</i>
Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật (MT54)	Cháu nhận biết hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật theo sự hướng dẫn của cô.	LQVT: <i>Hình vuông , hình tròn, hình chữ nhật</i>
Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ thông tin an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn (MT 64)	-Trẻ biết bật/tắt thiết bị khi được hướng dẫn. Biết không tự ý truy cập các ứng dụng hay website lạ. - Khi sử dụng máy tính bảng để học, trẻ biết cách mở ứng dụng học tập do người lớn hướng dẫn.	Sinh hoạt phòng máy
Phát triển ngôn ngữ		
Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại (MT67)	Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của cô theo gợi ý.	HĐNT: <i>Quan sát cây hoa đồng tiền</i> PTNN: Trò chuyện với trẻ về 1 số loại hoa
Trẻ biết kể lại sự việc. (MT 79)	- Trẻ biết sử dụng ngôn ngữ của mình kể lại sự việc nhìn thấy, nghe thấy cho cô và bạn hiểu	Các hoạt động trong ngày Như: HĐ đón- trả trẻ, hoạt động học, vui chơi, hoạt động chiều
Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện. (MT 73)	Trẻ biết nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với nhân vật trong chuyện và hoàn cảnh giao tiếp với sự giúp đỡ của cô.	HĐVC: Góc phân vai: Gia đình -Cửa hàng bán hoa
Trẻ thích xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. (MT 77)	Trẻ thích xem sách, thích được nghe cô đọc các loại sách khác nhau	Sinh hoạt phòng thư viện HĐVC: <i>Góc học tập: Xem sách, tranh chuyện về chủ đề</i>
Trẻ thích vẽ ‘viết’ nguệch ngoạc (MT 78)	Cháu biết sử dụng đúng cách các dụng cụ để viết hoặc vẽ “Nguệch ngoạc” theo trí tưởng tượng của trẻ và dùng	HĐVC: <i>Vẽ một số loại hoa</i>

	ngôn ngữ của mình để nói về nội dung những nét vẽ đó	
Trẻ nhận biết và làm quen với chữ cái theo khả năng (MT85)	Trẻ nhận biết và làm quen được chữ cái m theo hướng dẫn của cô	- HĐ chiều: NB-LQCC “chữ m” (Trang 20)
<i>Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội</i>		
Trẻ biết nói lời cảm ơn xin lỗi, chào hỏi lễ phép khi được nhắc nhở (MT 91)	Cháu biết thực hiện một số qui định khi ở lớp như: Biết nhận lỗi khi có lỗi. Biết khoanh tay chào hỏi cô, ba mẹ, người lớn khi đến lớp, khi đi học về và khi có khách.	HĐ đón- trả trẻ, hoạt động học, vui chơi, hoạt động chiều
Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc tình cảm với con người, sự vật và hiện tượng xung quanh (MT 93)	Cháu mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động. Nhận biết một số cảm xúc vui, buồn sợ, hãi, tức giận qua nét mặt của cô và bạn.	- HĐ vui chơi + PV: Gia đình- Cửa hàng bán hoa + XD: Xây vườn hoa + HT: Xem sách, truyện tranh, chơi so hình, ghép tranh về chủ đề + TN: Nhuộm màu cho hoa
- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường (MT 98).	Cháu biết giữ gìn vệ sinh môi trường. Biết nhặt và bỏ rác đúng nơi quy định, không bôi bẩn lên tường. Biết giữ gìn nguồn nước luôn sạch sẽ.	Hoạt động ngoài trời HĐ vui chơi + PV: Gia đình- Cửa hàng bán hoa + XD: Xây vườn hoa + HT: Xem sách, truyện tranh, chơi so hình, ghép tranh về chủ đề + TN: Nhuộm màu cho hoa
<i>Phát triển thẩm mỹ</i>		
Trẻ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc, vỗ tay minh họa (MT 103)	Trẻ hát tự nhiên, hát đúng theo giai điệu bài hát. Vận động minh họa theo nhịp điệu bài hát	GDÂN: Màu hoa (TT: VĐ minh họa) HĐ vui chơi + NT: Hát, múa các bài hát trong chủ đề. HĐ nêu gương
Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm đơn giản có sự gợi ý (MT109)	Cháu biết dùng tay chấm màu nước để tạo ra những bông hoa bằng vân tay theo sự hướng dẫn của cô.	TH: Vẽ những bông hoa bằng vân tay (Trang 14)

Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình. (MT 112)	Trẻ biết quan sát và nhận xét sản phẩm của mình và bạn. những sản phẩm sáng tạo, đẹp mắt. Biết trả lời lý do vì sao mình thích sản phẩm này theo sự hướng dẫn của cô.	TH: <i>Vẽ những bông hoa bằng vân tay (Trang 14)</i>
---	--	--

Tuần 3: NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP

Từ ngày 09/03 đến ngày 13/03/2026

Hoạt động	Thứ hai 09/03/2026	Thứ ba 10/03/2026	Thứ tư 11/03/2026	Thứ năm 12/03/2026	Thứ sáu 13/03/2026
Đón trẻ - trò chuyện	Đón trẻ vào lớp– Nhắc nhở trẻ chào cô, chào ba mẹ Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề, xem các tranh ảnh về một số loại hoa Trò chuyện với trẻ về một số loại hoa. Cho trẻ chơi tự do + Biết giữ gìn quần áo, tay chân sạch sẽ. + Biết lấy, cất đồ chơi sau khi chơi xong. Chào hỏi lễ phép với mọi người xung quanh.				
Thể dục sáng: Tập kết hợp bài hát “Em yêu cây xanh” + Thở 5: Ngửi hoa + TV 6: Hai tay thay nhau đưa lên cao + BL 1: Đứng chân rộng bằng vai, cúi người về phía trước tay chạm ngón chân. + Chân 1: Ngồi xỏm đứng lên + Bật 1 : Bật nhảy tại chỗ					
Hoạt động ngoài trời	Quan sát cây hoa đồng tiền TCVĐ: Chồng nụ- Chồng hoa	Thử nghiệm: Hoa nở trong nước TCVĐ: Cây nào lá đỏ	Quan sát cây hoa đồng tiền TCVĐ: Chồng nụ- Chồng hoa	Quan sát cây hoa lan ý TCVĐ: Cây nào lá đỏ	Quan sát cây hoa lan ý TCVĐ: Chồng nụ- Chồng hoa
Hoạt động chung	GDÂN (M1) Màu hoa (TT: VĐ minh họa) -KPXH Những bông hoa đẹp mà bé thích - Phòng Máy(M2)	GDÂN (M2) Màu hoa (TT: VĐ minh họa) -LQVT Hình vuông- hình tròn- hình tam giác -Phòng Máy (M1)	PTNN/LQ VH PTNN: Trò chuyện với trẻ về một số loại hoa - Thư viện Mầm 1	Tạo hình Vẽ những bông hoa bằng vân tay (Trang 14) - Thư viện Mầm 2	TDGH Bật qua 2 vòng kết hợp chui qua cổng TCVĐ: Cây nào lá đỏ
Hoạt động vui chơi	Góc phân vai: Gia đình- Cửa hàng bán hoa	Góc thiên nhiên: Xếp hình hoa bằng hạt hạt -STEAM: Nhuộm màu cho hoa (Tiết 1)	Góc học tập: Xem sách, truyện tranh, chơi so hình, ghép tranh về chủ đề	Góc xây dựng: Xây vườn hoa TCDG:Úp lá khoai	Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu, nặn một số loại hoa - Hát, múa, đọc thơ theo chủ đề
Hoạt động chiều	HDTC: Vòng vịt	Hướng dẫn TTVS: Ôn thao tác rửa tay	NB-LQCC Chữ m (Trang 20)	Ôn kỹ năng: Tạo hình từ hoa và lá cây	Sinh hoạt tập thể
	GDATE: Ôn tín hiệu đèn giao thông	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thể dục nhịp điệu	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thể dục nhịp điệu
Hoạt động nêu gương	Nêu gương cuối ngày				Nêu gương cuối tuần
Trả trẻ	Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi tự do ở các góc. Trao đổi và trả cháu cho phụ huynh				

Tuần 4: MỘT SỐ LOẠI RAU, CỦ, QUẢ

Từ ngày 16/03 đến ngày 20/03/2026

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất		
Trẻ biết bắt đầu và kết thúc động tác bài tập thể dục sáng đúng nhịp (MT 1)	Trẻ biết tập động tác thể dục sáng, thể dục giờ học theo hướng dẫn, biết hít vào thở ra qua các trò chơi: thổi hoa, gà gáy, uống nước... Trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng, biết thực hiện động tác theo hiệu lệnh của cô	-Thể dục sáng + Thở 5: Ngửi hoa + TV 6: Hai tay thay nhau đưa lên cao + BL 1: Đứng chân rộng bằng vai, cúi người về phía trước tay chạm ngón chân. + Chân 1: Ngồi xổm đứng lên + Bật 2 : Bật tiến về phía trước
Đi đúng tư thế (MT 3)	Trẻ thực hiện được vận động đi trên ghế thể dục tay cầm túi cát dưới sự hướng dẫn của cô	- TDGH: Đi trên ghế thể dục, tay cầm túi cát TCVD: Đuổi bóng
Trẻ biết chùi mũi khi có mũi (MT22)	Cháu thực hiện đúng thao tác chùi mũi theo sự hướng dẫn của cô	-HDC: Ôn thao tác chùi mũi
Thực hiện được các vận động của bàn tay. (MT 11)	Trẻ biết thực hiện các động tác xoay tròn cổ tay, gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay cổ tay, cuộn cổ tay... qua bài tập thể dục, qua các thao tác với đồ dùng, đồ chơi.	- Hoạt động thể dục sáng, hoạt động vui chơi, hoạt động ngoài trời.
Trẻ biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau, biết ăn đủ 4 nhóm thực phẩm. (MT26)	Cháu biết lợi ích của các loại rau, củ, quả đối với sức khỏe. Biết sự cần thiết của việc ăn rau, củ, quả đầy đủ, hợp lý, biết ăn các loại rau, củ, quả và ăn hết xuất khi được cô cấp dưỡng chuẩn bị.	-Tổ chức hoạt động ăn-ngủ
Phát triển nhận thức		
Trẻ quan sát và rút ra kết luận của một số thí nghiệm đơn giản (MT46)	Trẻ biết thực hiện thử nghiệm quan sát và rút ra kết luận của thử nghiệm cây nấm đổi màu	HDNT: Thử nghiệm <i>Cây nấm đổi màu</i>
Nhận biết một số đặc điểm và lợi ích của một số cây,	Cháu biết gọi đặc điểm nổi bật, và ích lợi của một số loại rau, củ, quả quen thuộc	KPKH: Một số loại rau, củ, quả quen thuộc

hoa, quả quen thuộc (MT42)		
Trẻ biết phân loại đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật (MT43)	Cháu biết phân loại một số loại rau, củ, quả về đặc điểm, màu sắc bên ngoài, hương thơm...Theo sự hướng dẫn của cô	KPKH: Một số loại rau, củ, quả quen thuộc
Biết một số biển báo giao thông quen thuộc (MT45)	Cháu nhận biết phân biệt một số biển báo cấm theo sự hướng dẫn của cô	GĐATGT: Biển báo cấm
Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật (MT54)	Cháu nhận biết hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật theo sự hướng dẫn của cô.	LQVT: Ôn Hình vuông , hình tròn, hình chữ nhật
Biết sử dụng một số thiết bị công nghệ thông tin an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn (MT 64)	-Trẻ biết bật/tắt thiết bị khi được hướng dẫn. Biết không tự ý truy cập các ứng dụng hay website lạ. - Khi sử dụng máy tính bảng để học, trẻ biết cách mở ứng dụng học tập do người lớn hướng dẫn.	Sinh hoạt phòng máy
Phát triển ngôn ngữ		
Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại (MT67)	Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của cô theo gợi ý.	HDNT: Quan sát cây rau mồng tơi LQVH: Chuyện”Cây rau của thỏ út”
Trẻ biết kể lại sự việc. (MT 79)	- Trẻ biết sử dụng ngôn ngữ của mình kể lại sự việc nhìn thấy, nghe thấy cho cô và bạn hiểu	Các hoạt động trong ngày Như: HĐ đón- trả trẻ, hoạt động học, vui chơi, hoạt động chiều
Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện. (MT 73)	Trẻ biết nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với nhân vật trong chuyện và hoàn cảnh giao tiếp với sự giúp đỡ của cô.	HDVC: Góc phân vai: Gia đình -Cửa hàng bán rau, củ, quả
Trẻ thích xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. (MT 77)	Trẻ thích xem sách, thích được nghe cô đọc các loại sách khác nhau	Sinh hoạt phòng thư viện HDVC: Góc học tập: Xem sách, tranh chuyện về chủ đề
Trẻ thích vẽ ‘viết’ nguệch ngoạc (MT 78)	Cháu biết sử dụng đúng cách các dụng cụ để viết hoặc vẽ “Nguệch ngoạc” theo trí tưởng tượng của	HDVC: Vẽ một số loại rau, củ, quả

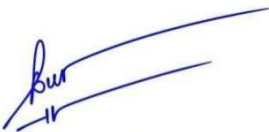
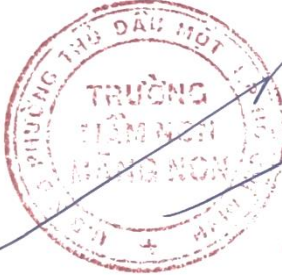
	trẻ và dùng ngôn ngữ của mình để nói về nội dung những nét vẽ đó	
Trẻ nhận biết và làm quen với chữ cái theo khả năng (MT85)	Trẻ nhớ và nhận biết đúng chữ l,n,m trong bài thơ, đoạn văn	- HĐ chiều: NB-LQCC “Ôn chữ l, n m”
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
Trẻ biết nói lời cảm ơn xin lỗi, chào hỏi lễ phép khi được nhắc nhở (MT 91)	Cháu biết thực hiện một số qui định khi ở lớp như: Biết nhận lỗi khi có lỗi. Biết khoanh tay chào hỏi cô, ba mẹ, người lớn khi đến lớp, khi đi học về và khi có khách.	HĐ đón- trả trẻ, hoạt động học, vui chơi, hoạt động chiều
Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc tình cảm với con người, sự vật và hiện tượng xung quanh (MT 93)	Cháu mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động. Nhận biết một số cảm xúc vui, buồn sợ, hãi, tức giận qua nét mặt của cô và bạn.	- HĐ vui chơi + PV: Gia đình- Cửa hàng bán rau, củ, quả + XD: Xây vườn rau + HT: Xem sách, truyện tranh, chơi so hình, ghép tranh về chủ đề + TN: Làm bông tai, vòng tay từ lá khoai lang, làm vòng cổ từ cuống rau muống.
- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường (MT 98).	Cháu biết giữ gìn vệ sinh môi trường. Biết nhặt và bỏ rác đúng nơi quy định, không bôi bẩn lên tường. Biết giữ gìn nguồn nước luôn sạch sẽ.	Hoạt động ngoài trời HĐ vui chơi + PV: Gia đình- Cửa hàng bán rau, củ, quả + XD: Xây vườn rau + HT: Xem sách, truyện tranh, chơi so hình, ghép tranh về chủ đề + TN: Làm bông tai, vòng tay từ lá khoai lang, làm vòng cổ từ cuống rau muống.
Phát triển thẩm mỹ		
Trẻ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc, vẽ tay minh họa (MT 103)	Trẻ hát tự nhiên, hát đúng theo giai điệu bài hát. Vận động minh họa theo nhịp điệu bài hát	- GDÂN: Bầu và bí (TT: VĐ vỗ nhịp) HĐ vui chơi + NT: Hát, múa các bài hát trong chủ đề. HĐ nêu gương

Trẻ vẽ được các nét thẳng, nét xiên, nét ngang (MT104)	Cháu biết cầm viết và vẽ theo nét chấm mờ, nét cong tròn khép kín và tô màu quả cà chua dưới sự hướng dẫn của cô	-TH: <i>Vẽ, tô màu quả cà chua, quả bí xanh (Trang 13)</i>
Trẻ vẽ được hình tròn theo mẫu (MT106)	Cháu biết cầm viết vẽ theo nét chấm mờ, nét cong tròn khép kín để tạo thành những quả táo trên cây theo hướng dẫn của cô.	-TH: <i>Vẽ, tô màu quả cà chua, quả bí xanh (Trang 13)</i>
Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình. (MT 112)	Trẻ biết quan sát và nhận xét sản phẩm của mình và bạn. những sản phẩm sáng tạo, đẹp mắt. Biết trả lời lý do vì sao mình thích sản phẩm này theo sự hướng dẫn của cô.	-TH: <i>Vẽ, tô màu quả cà chua, quả bí xanh (Trang 13)</i>

Tuần 4: MỘT SỐ LOẠI RAU, CỦ QUẢ.

Từ ngày 16/03 đến ngày 20/03/2026

Hoạt động	Thứ hai 16/03/2026	Thứ ba 17/03/2026	Thứ tư 18/03/2026	Thứ năm 19/03/2026	Thứ sáu 20/03/2026
Đón trẻ - trò chuyện	Đón trẻ vào lớp– Nhắc nhở trẻ chào cô, chào ba mẹ Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề, xem các tranh ảnh về một số loại rau, củ, quả Trò chuyện với trẻ về một số loại rau, củ, quả. Cho trẻ chơi tự do + Biết giữ gìn quần áo, tay chân sạch sẽ. + Biết lấy, cất đồ chơi sau khi chơi xong. Chào hỏi lễ phép với mọi người xung quanh.				
Thể dục sáng: Tập kết hợp bài hát “Em yêu cây xanh” + Thở 5: Ngửi hoa + TV 6: Hai tay thay nhau đưa lên cao + BL 1: Đứng chân rộng bằng vai, cúi người về phía trước tay chạm ngón chân. + Chân 1: Ngồi xổm đứng lên + Bật 2 : Bật tiến về phía trước					
Hoạt động ngoài trời	Quan sát cây rau mồng tơi TCVĐ: Về đúng nhà	Thử nghiệm: Cây nấm đổi màu TCVĐ: Đuổi bóng	Quan sát cây rau cải TCVĐ: Về đúng nhà	Quan sát giàn mướp TCVĐ: Đuổi bóng	Quan sát cây rau ngót TCVĐ: Về đúng nhà
Hoạt động chung	GDÂN (M1) Bầu và bí (TT: VĐ vỗ nhịp) -KPIXH Một số loại rau, củ, quả quen thuộc - Phòng Máy (M2)	GDÂN (M2) Bầu và bí (TT: VĐ vỗ nhịp) -LQVT Ôn hình vuông- hình tròn- hình tam giác -Phòng Máy (M1)	PTNN/LQVH LQVH: Chuyện” Cây rau của thỏ út” - Thư viện Mầm 1	Tạo hình Vẽ, tô màu quả cà chua, quả bí xanh (Trang13) - Thư viện Mầm 2	TDGH Đi trên ghế thể dục tay cầm túi cát TCVĐ: Đuổi bóng
Hoạt động vui chơi	Góc phân vai: Gia đình- Cửa hàng bán rau, củ, quả	Góc thiên nhiên: Làm bông tai, vòng tay từ lá khoai lang, làm vòng cổ từ cuống rau muống. -STEAM: Nhuộm màu cho hoa (Tiết 1)	Góc học tập: Xem sách, truyện tranh, chơi so hình, ghép tranh về chủ đề	Góc xây dựng: Xây vườn rau TCDG:Úp lá khoai	Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu, nặn một số loại rau, củ, quả - Hát, múa, đọc thơ theo chủ đề
Hoạt động chiều	HDTC: Cây nào lá đỏ	Hướng dẫn TTVS: Ôn TT chùi mũi	NB-LQCC Ôn chữ l, n, m	THNTH: Thực vật	Sinh hoạt tập thể
	GDATGT: Biển báo cấm	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thẻ dục nhịp điệu	SHNK: Làm quen Tiếng Anh	SHNK: Thẻ dục nhịp điệu
Hoạt động nêu gương	Nêu gương cuối ngày				Nêu gương cuối tuần
Trả trẻ	Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi tự do ở các góc. Trao đổi và trả cháu cho phụ huynh				

TTCM	PHT/CM KÝ DUYỆT
Ngày 14 tháng 01 năm 2026  Hoàng Thị Biên	Ngày 19 tháng 01 năm 2026  Nguyễn Thị Ánh Minh